TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/DS-PT
Ngày: 02-3-2018
V/v: "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Thẩm phán: Ông Ngô Dũng

Ông Cao Minh Lễ

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Từ Thu Ba – Kiểm sát viên

Trong ngày 02 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 156/2017/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc: "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 65/2017/DS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 244/2017/QĐ-PT ngày 27 tháng 11 năm 2017 và Thông báo mở lại phiên tòa số 33/2018/TB-TA ngày 05/02/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Minh H, sinh năm 1946,

Cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang. Có mặt

Người đại diện theo ủy quyền của ông H:

Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1990 (Văn bản ủy quyền ngày 15/10/2015). Có mặt

Cư trú: Ấp K, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

Bà Lê Thị M, sinh năm 1969 (Văn bản ủy quyền ngày 29/8/2015). Có mặt

Cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1986, Có mặt

Cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ:

Ông Lê Hữu T, sinh năm 1937 (Văn bản ủy quyền ngày 06/11/2015),

Cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt

Bà Lê Thị H, sinh năm 1954 (Văn bản ủy quyền ngày 23/11/2015),

Cư trú: T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang. Có mặt.

- *Người kháng cáo*: nguyên đơn ông Lê Minh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện kèm bản tự khai ngày 15/10/2015, nguyên đơn Lê Minh H trình bày: Phần đất ông H có chiều ngang khoảng 06m, dài khoảng 40m được ông bà cho để sử dụng nhưng không có giấy tờ gì chứng minh, phần đất được cho chưa được cấp quyền sử dụng đất. Năm 1992, ông có kê khai đóng thuế. Năm 2012 ông có sửa nhà và có chừa lại chiều ngang khoảng 0,6m, chiều dài hết đất để làm lối đi xuống sông của gia đình và các hộ lân cận. Năm 1977, gia đình ông Lê Minh Đ xây dựng nhà, hiện trạng giữa nhà ông và nhà ông Đ là 1,5m. Nay ông Đ xây dựng sát vách vách bếp nhà ông với chiều ngang 0,6m và chiều dài 4m. Nay yêu cầu ông Đ tháo dỡ, di dời vật kiến trúc đã lấn chiếm ngang 0,6m và dài 4m để trả lại hiện trạng ban đầu cho ông H sử dụng.

Nguyên đơn ủy quyền cho bà Trần Thị Kim T, bà Lê Thị M. Bà Minh và bà T yêu cầu bị đơn Lê Minh Đ yêu cầu ông Đ tháo dỡ, di dời vật kiến trúc trên đất để trả lại cho ông H phần đất có diện tích 17,2m^2 theo các mốc điểm 3, 4, 11, 12, 22, 19, 21, 20 của bản vẽ sơ đồ khu đất tranh chấp giữa ông Lê Minh H và ông Lê Minh Đ ngày 08/6/2017.

Bị đơn: Bà Lê Thị H, ông Lê Hữu T là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Minh Đ cùng trình bày: Đối với yêu cầu của ông Lê Minh H, chúng tôi không đồng ý vì phần đất này có nguồn gốc từ ông nội của ông Lê Minh Đ vào năm 1997 và phần đất của ông Lê Minh H cũng có nguồn gốc từ ông nội của ông Đ (Lê Minh C) cho cha ông H (Lê Minh T) cất nhà ở phần đất ông bà cho lại ông Đạt không có giấy tờ và cũng chưa được cấp quyền sử dụng đất. Phần đất này ông Đạt sử dụng đến năm 2014 thì xây dựng nhà vệ sinh thì mới phát sinh tranh chấp, phần đất này không phải là lối đi chung mà là lối đi để xuống sông trong gia đình.

* Tại bản án dân sự sơ thẩm số 65/2017/DS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Căn cứ: Điều 203 Luật đất đai; Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 165; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh H yêu cầu ông Lê Minh Đ trả diện tích đất lấn chiếm 17,2m^2 đất tọa lạc ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang theo các mốc điểm 3, 4, 11, 12, 22, 19, 21, 20 của bản vẽ sơ đồ khu đất ngày 8/6/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Chợ Mới.

Ngoài ra, án còn tuyên về án phí; quyền kháng cáo; quyền thi hành án và thời hiệu thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 05/8/2017 ông Lê Minh H có đơn kháng cáo và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Ông cho rằng ông chỉ kiện yêu cầu ông Đ tháo dỡ phần diện tích đất lấn chiếm với bề ngang 0,6m, dài 4m với diện tích 2,4m^2 để trả lại hiện trạng ban đầu cho ông sử dụng chứ không yêu cầu trả lại diện tích đất lấn chiếm 17,2m^2 theo các mốc điểm 3, 4, 11, 12, 22, 19, 21, 20 của bản vẽ sơ đồ khu đất ngày 8/6/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Chợ Mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh An Giang căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tuyên xử: Bác yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh H; Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 65/2017/DS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và nghe lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật, về thẩm quyền xét xử như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm là hoàn toàn đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 28/7/2017, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử theo yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Minh H về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất" theo bản án số 65/2017/DS-ST. Đến ngày 05/8/2017, nguyên đơn ông Lê Minh H có đơn kháng cáo bản án. Xét về thời hạn kháng cáo, người có quyền kháng cáo đã đảm bảo theo đúng qui định tại Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên thẩm quyền giải quyết phúc thẩm thuộc Tòa án nhân dân tỉnh An Giang theo điểm b khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Ông Lê Minh H khởi kiện yêu cầu ông Lê Minh Đ tháo dỡ, di dời vật kiến trúc trên phần đất mà các đương sự đang tranh chấp cụ thể buộc tháo dỡ công trình xây dựng có chiều ngang 0,6m chiều dài 4m nằm trên

khoảng đất trống đã tồn tại từ lâu giữa nhà ông H và nhà ông Đ, phần xây dựng này nằm trong phần đất được xác định bởi các điểm 3, 4, 11, 12, 22, 19, 21, 20 theo bản vẽ sơ đồ khu đất tranh chấp ngày 08/6/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh C. Các bên đều xác định phần đất mà gia đình mình sử dụng có nguồn gốc của ông bà để lại chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cũng không xác định được diện tích cụ thể mà gia đình mình đang sử dụng là bao nhiêu. Các bên cũng không xác định được ranh mốc cụ thể. Mặc dù ông H có cung cấp các nhân chứng khai giữa hai nhà có lối đi xuống sông nhưng các nhân chứng đều không xác định đây là đất của ai (của ông H hay của ông Đ) mà chỉ biết là đất của ông bà ông H, ông Đ để lại. Phía ông H cho rằng gia đình ông có đóng thuế bao gồm cả phần đất này nhưng theo lời khai của bà Lê Thị M (là người đại diện cho ông H) tại phiên tòa sơ thẩm thì do ông H tự kê khai diện tích và tự đóng thuế chứ không phải do cán bộ có thẩm quyền đo đạc để xác định diện thích chịu thuế. Điều này cũng không thể hiện được diện tích đất thực tế mà ông H đang sử dụng.

Từ những phân tích trên cho thấy, ngoài lời khai ra ông H cũng không cung cấp được bất cứ một loại giấy tờ gì chứng minh phần đất tranh chấp là thuộc quyền sử dụng của ông nên án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông H là có căn cứ.

Tại phiên tòa hôm nay, phía ông H cũng không cung cấp được chứng cứ minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét khác mà nghĩ nên giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên do bản án sơ thẩm tuyên án đã không sát với yêu cầu khởi kiện, do đó cấp phúc thẩm sửa lại cách tuyên án là không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn tháo dỡ công trình xây dựng trên diện tích 17,2m^2 được xác định bởi các điểm 3, 4, 11, 12, 22, 19, 21, 20 theo bản vẽ sơ đồ khu đất tranh chấp ngày 08/6/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh C.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông H không được chấp nhận nên ông H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Phúc xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh H.

- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 65/2017/DS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện

của nguyên đơn khởi kiện buộc bị đơn tháo dỡ phần công trình xây dựng trên diện tích 17,2m^2 được xác định bởi các điểm 3, 4, 11, 12, 22, 19, 21, 20 theo bản vẽ sơ đồ khu đất tranh chấp ngày 08/6/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh C.

Ông Lê Minh H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng kháng cáo đã nộp theo biên lai thu số 0014266 ngày 15/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Văn phòng;
- Tòa dân sự;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Linh